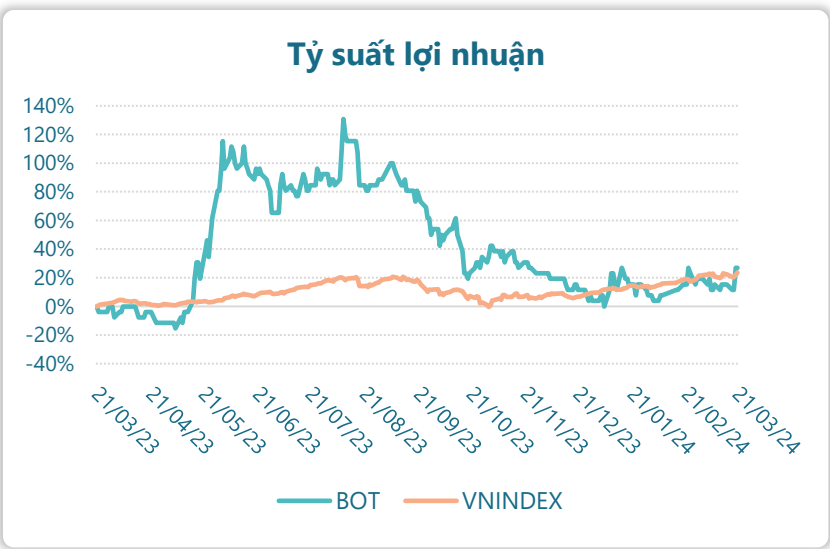
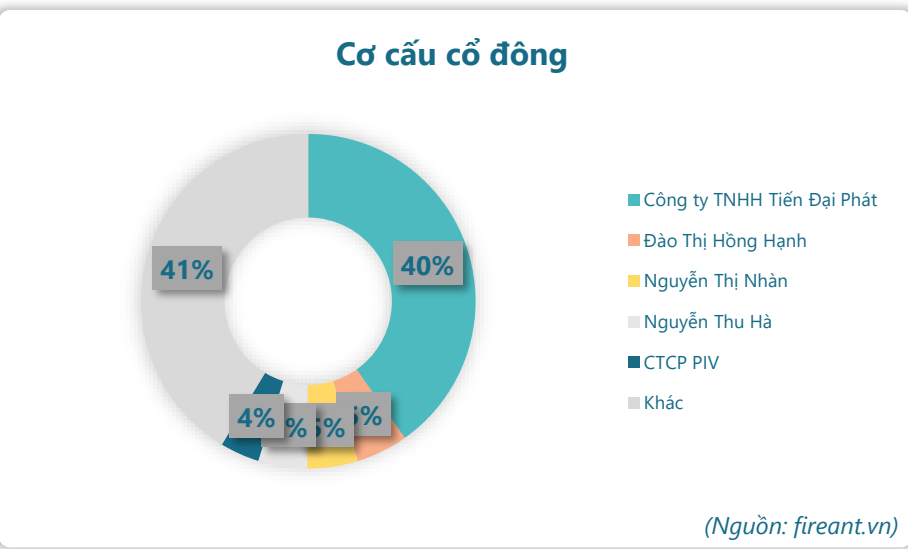
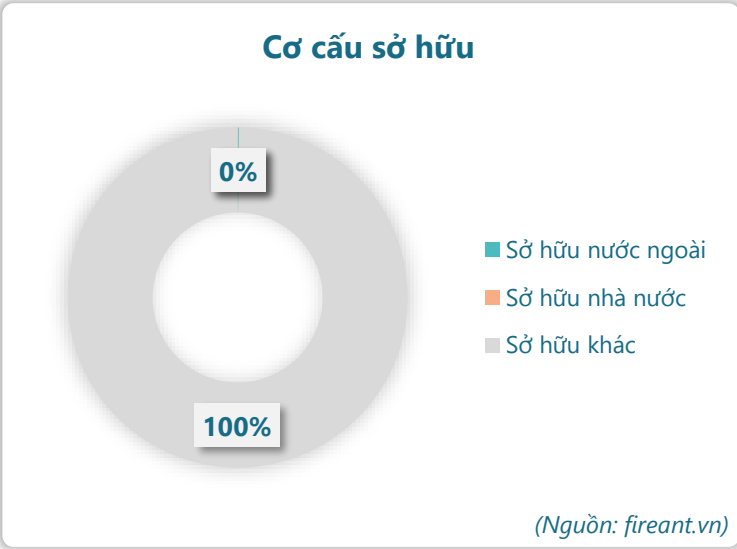
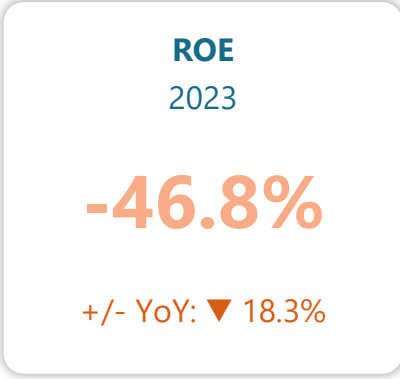
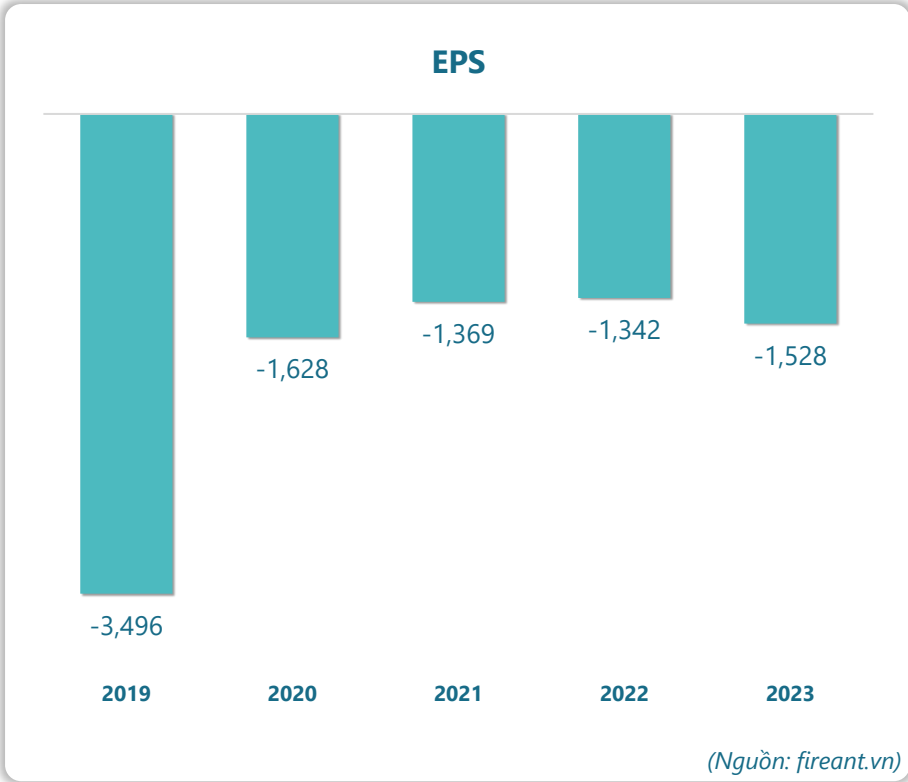
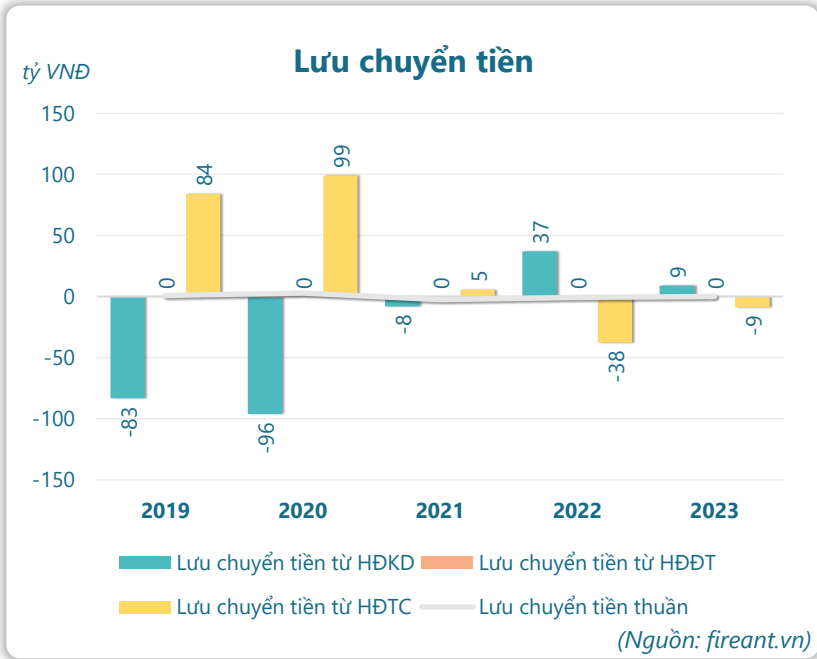
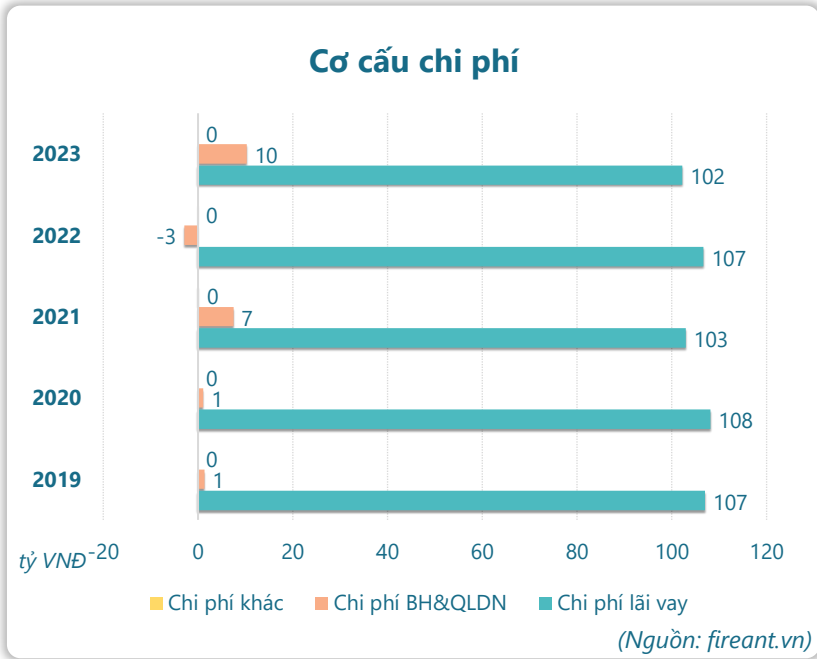
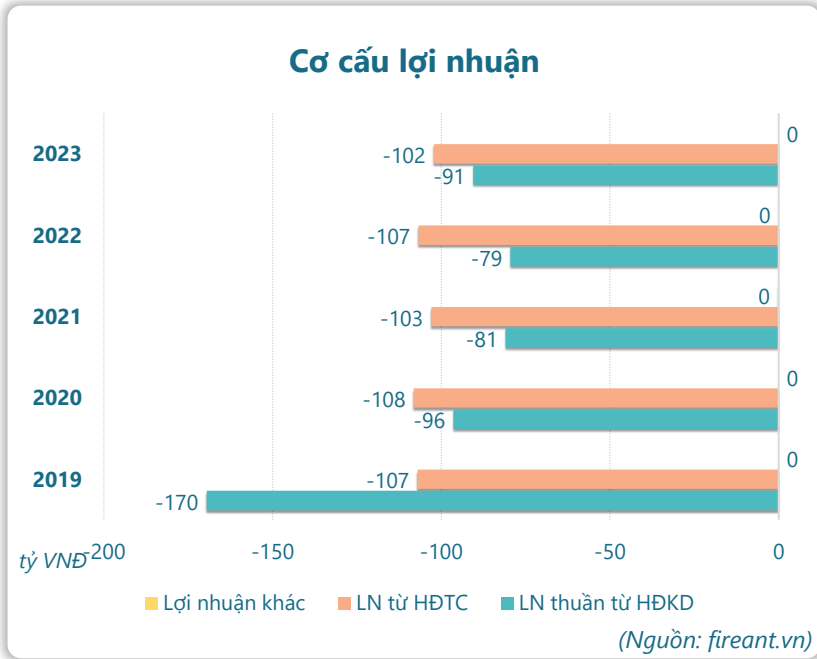
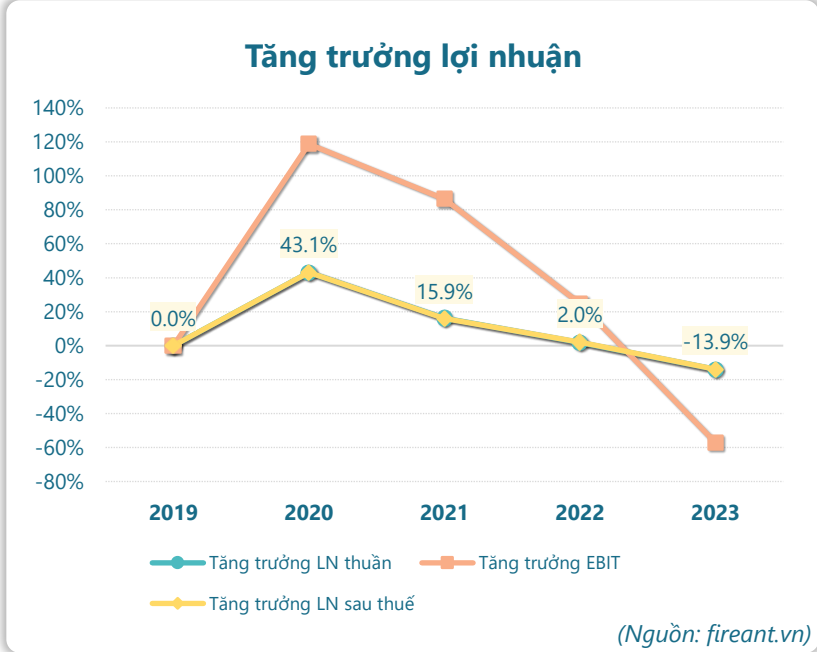
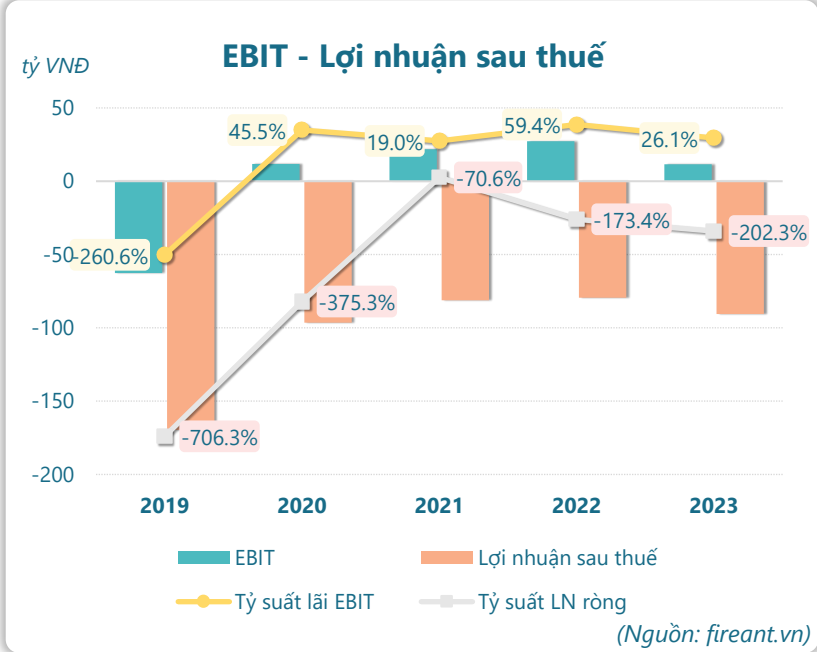
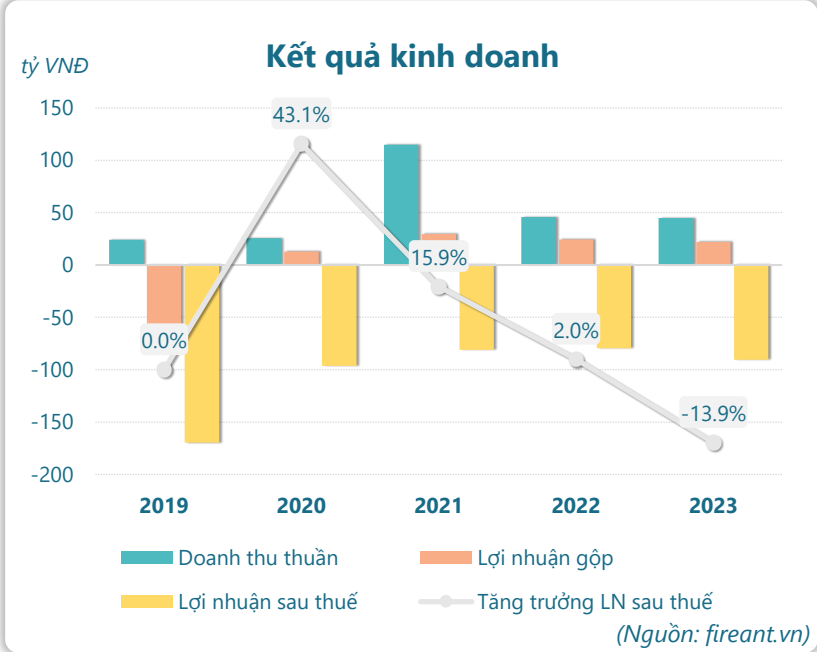


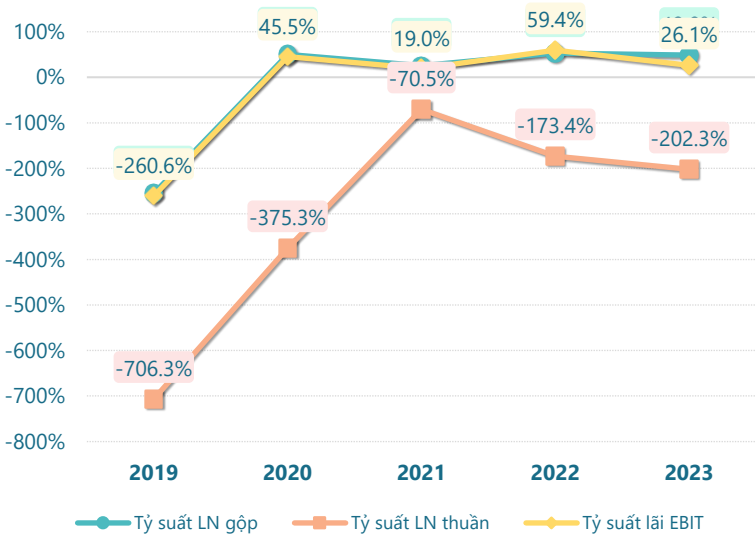
Ngày	3,300 VNĐ		
21/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	13.8%	-29.8%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	2,200 - 6,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	196
Số lượng CPLH (CP)	59,246,800
KLGD BQ 20 phiên (CP)	848,550
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	1.98
EPS	-1,528
P/E	-1.8



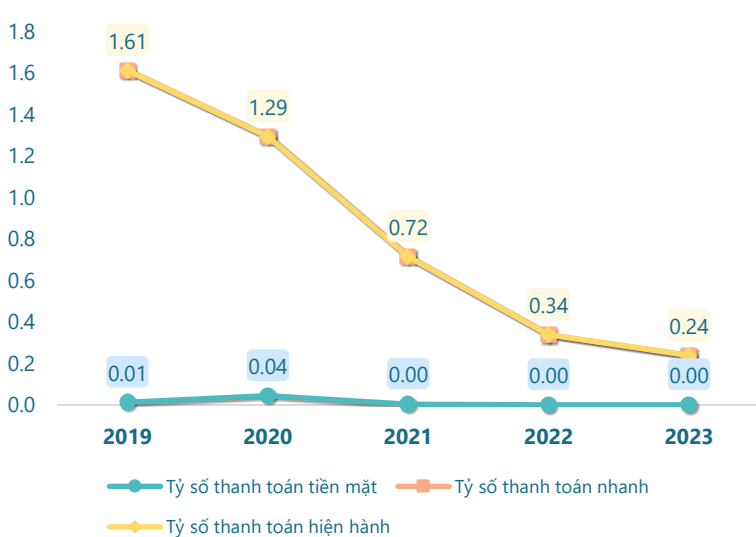


Tỷ suất lợi nhuận



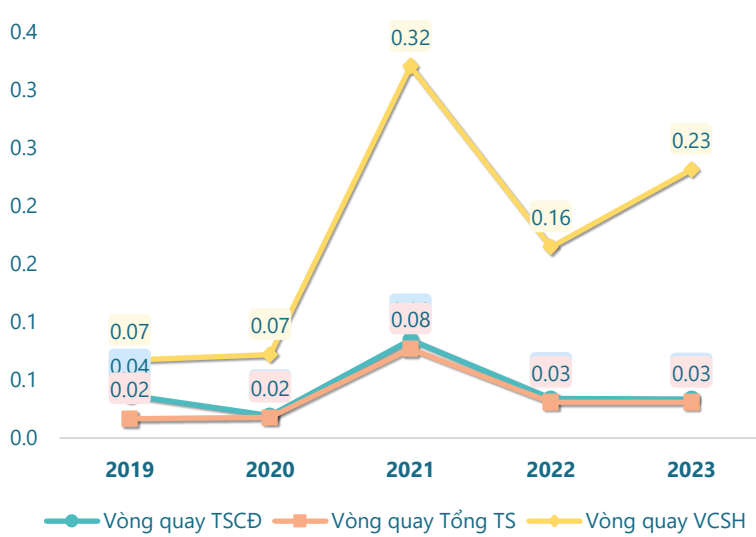
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



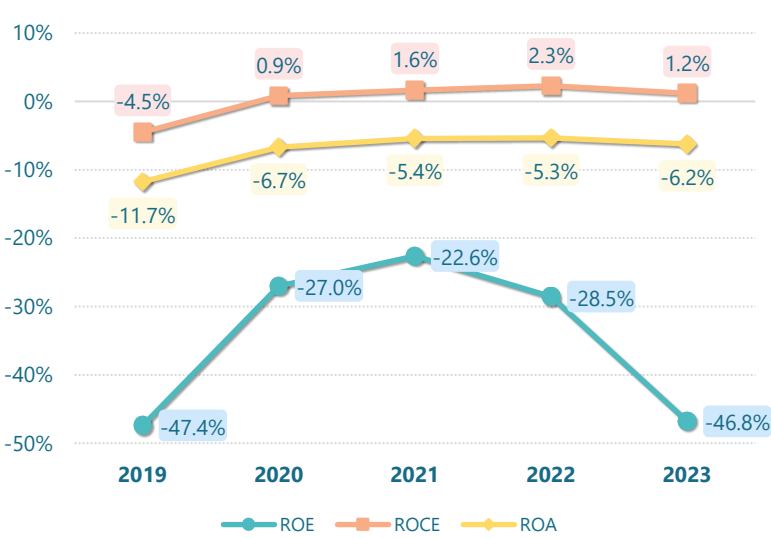
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



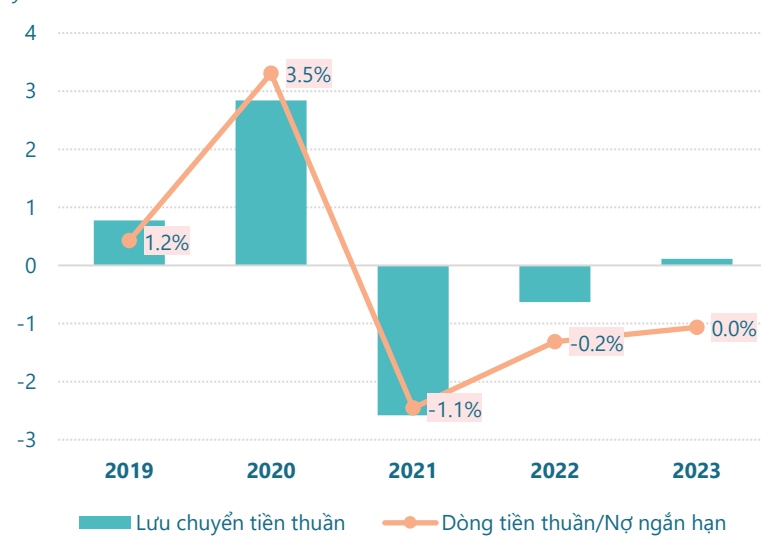
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



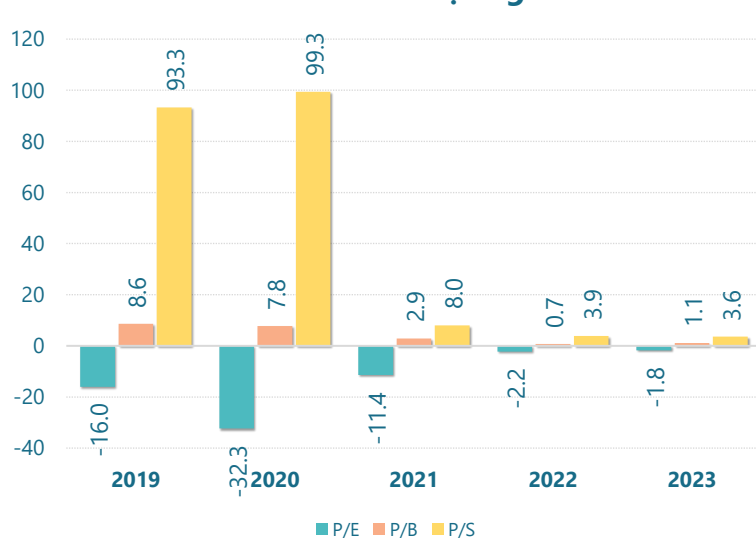
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)